

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**Tập 454****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Hạnh Chơn****Biên tập: Bình Minh****Thời gian: 14.06.2011****Địa điểm: Càng Sơn Tịnh Tông Học Hội_Nhật Bản**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 576, bắt đầu xem từ hàng thứ nhất.

Sở dĩ thế giới Cực Lạc có thể trở thành độc tôn thù thắng nhất như vậy, đều do Phật ở đây khi còn ở nhân địa phát đại nguyện, và công đức tích lũy từ vô lượng kiếp đã tạo nên như thế. Mấy câu này ở trước chúng ta đã học, nhưng cần phải bổ sung. Đức Thế Tôn giới thiệu thế giới Cực Lạc cho chúng ta, Phật A Di Đà khi còn ở nhân địa, là một vị quốc vương, nhưng đã bỏ ngôi vị quốc vương để xuất gia tu hành, điều này người thường không làm được. Chúng ta có lý do tin tưởng sâu sắc rằng, Thế Nhiêu Vương- danh hiệu của quốc vương này, chắc chắn là Bồ Tát tái sinh, tuyệt đối không phải phàm phu, mà là Bồ Tát tái sinh. Nhất định là Bồ Tát đã khai ngộ của đại thừa thị hiện như thế, nếu không thì không thể.

Từ trên kinh này xem, càng tin rằng ngài là Bồ Tát tái sinh, vì sao vậy? Vì trong kinh này nói: Vô lượng kiếp tích lũy công đức. Vô lượng kiếp tức không phải năm kiếp. Cho thấy không phải Như Lai tái sinh, cũng là pháp thân Bồ Tát vì nguyện lực mà tái sinh, nên mới thành tựu được như thế, ngài mới có được quả báo thù thắng trang nghiêm như vậy.

Đồng thời, sau khi thế giới Cực Lạc thành tựu, chúng sanh trong mười phương, đến thế giới Cực Lạc tu hành, nhất định có nhân duyên rất thù thắng với Phật. Trong giáo lý đại thừa thường nói: Phật không độ người không có duyên. Có thể tin, có thể phát nguyện vãng sanh thế giới Cực Lạc, đều có nhân duyên rất thâm sâu với Phật A Di Đà, với thế giới Cực Lạc, họ nghe danh hiệu này mới có thể sanh tâm hoan hỷ. Vậy nên thế gian không có chuyện ngẫu nhiên, nói chuyện ngẫu phát là điều không thể, bất cứ việc gì đều có tiền nhân hậu quả. Đồng thời chúng ta nghĩ đến nhiều người vãng sanh như vậy, đến thế giới Cực Lạc đều có thể tinh tấn tu hành, công đức này ngày càng lớn. Năm kiếp tu hành của Phật A Di Đà, sau khi thế giới Cực Lạc thành tựu đến nay, trong kinh Phật nói là mười kiếp. Tức là trong khoảng thời gian này là mười lăm kiếp, thế giới Cực Lạc kiến lập đến nay đã mười lăm

kiếp. Trong mười kiếp này, bao nhiêu chúng sanh thành Phật ở thế giới Cực Lạc, công đức này không vi diệu sao? Tích lũy nhiều công đức như vậy, Phật Di Đà mới có “tôi vi độc thắng”, mới đạt được danh hiệu tốt đẹp này, mới thật sự có sức mạnh nhiếp thọ tất cả chúng sanh khổ nạn, cũng có thể hóa giải tất cả thiên tai. Ngày nay chúng ta không có gì cả, chỉ phát hư nguyện mà có thể thành tựu, làm gì có đạo lý này? Điều này chắc chắn không thể nói được.

Thế nên, Phật A Di Đà phát một lời nguyện, nói một câu nói. Từ trong kinh này chúng ta thấy, có 15 kiếp tu hành tích lũy công đức, trong việc tự hành hóa tha, ngài đã làm được điều này. Chúng ta hiểu được đạo lý này, ngày nay bất luận chúng ta làm việc nhỏ hay việc lớn, nếu không tích lũy công đức làm sao thành tựu được? Hôm nay tôi phát tâm muốn làm một việc gì đó, liền có thể thành tựu, không có đạo lý này. Nhất định cần phải giống như Phật vậy, Phật là làm đại sự, việc lớn nhất trong thế xuất thế gian, nên đã tích lũy công đức vô lượng kiếp. Từ phát nguyện đến thành tựu thế giới Cực Lạc, cho đến ngày nay là công đức 15 kiếp. 15 kiếp này là chuyên môn tu Tịnh độ, chuyên môn thành tựu thế giới Cực Lạc. Trong mười kiếp, tiếp dẫn không biết bao nhiêu người, thành tựu không biết bao nhiêu chúng sanh, công đức này vĩ đại biết bao! Chúng ta hiểu rõ ràng minh bạch vấn đề này, lòng tin sẽ vững mạnh không bị thoái chuyển, thông thường chúng ta không nhận thức được điều này.

Tuy đọc đến những đoạn kinh văn này, nhưng không hiểu được ý nghĩa trong đó, chỉ hiểu được chút ý nghĩa bên ngoài, còn không lãnh hội được thâm ý trong đó. Thế nên không đoan được nghi hoặc, tín tâm không kiên cố. Học được năm ba năm thì liền thoái tâm, dao động. Thậm chí có người học mười hai, mười ba năm cũng thoái chuyển, năm sáu mươi năm cũng thoái tâm. Có, không phải không có, không phải chuyện lạ. Chúng ta hiểu, trong kinh nói rất rõ, nhưng họ không lãnh hội được. Câu vô lượng kiếp tích lũy công đức, không phải đã nói rất rõ ràng minh bạch rồi sao?

Phật A Di Đà tu hành trải qua vô lượng kiếp, vô lượng chính là vô cùng lớn. Lần này ngài làm quốc vương, từ bỏ ngôi vị, theo Thế Gian Tự Tại Vương Phật xuất gia, hiệu là tỳ kheo Pháp Tạng. Ngài đã tích lũy công đức từ vô lượng kiếp. Vô lượng kiếp này, cho dù thêm nhiều hơn nữa cũng là vô lượng kiếp, giảm xuống thật nhiều vẫn là vô lượng kiếp. Đây chính là điều vì sao ngài có thể thành tựu, người khác vì sao không thể thành tựu, đạo lý chính là ở đây. Minh tâm kiến tánh sẽ đạt được hai chữ vô lượng này, minh tâm kiến tánh chính là buông bỏ khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, khế nhập vào cảnh giới này.

Thử nghĩ xem, chúng ta không tu học thời gian dài như vậy, tu học được bao nhiêu thời gian, chính mình không biết, nhưng khi kiến tánh sẽ biết, vì sao vậy? Vì kiến tánh, tức mạng thông hiện tiền, tam minh lục thông, biết hết tất cả những đời kiếp trong quá khứ. Đến lúc đó mới biết, tôi cũng tu từ vô lượng kiếp, còn bây giờ không biết. Hiện nay thoái tâm là vì sao? Vì không đủ nhân duyên.

Thiện Đạo đại sư nói rất hay: Tất cả đều do gặp duyên không giống nhau. Gặp nhân duyên tốt, có thiện tri thức nói thông suốt điều này nên hiểu rõ không còn hoài nghi. Không thấu triệt, sẽ nghi hoặc mãi, có nghi là có thoái chuyển. Đến lúc thâm tín không nghi, mới thật sự không còn thoái chuyển. Bất luận cảnh giới nào hiện tiền, đều như như bất động.

Phật A Di Đà lấy ân đức vô thượng này, phổ thí khắp mười phương, không cùng tận. Phật cũng cảm ân, khi ngài chưa thành Phật, cũng có thầy, có cha mẹ, có thiện tri thức, có hộ pháp, ngài mới thành tựu được. Ngài cảm ân tất cả, chúng ta có thể không cảm ân sao? Nếu thật sự hiểu, thì tất cả chúng sanh trong thế gian đều có ân đức với mình, đều giúp đỡ, nhưng chúng ta không biết. Chúng ta ăn bữa cơm này, gạo từ đâu mà có? Bột mì từ đâu mà có? Rau tươi từ đâu mà có? Quý vị thử nghĩ xem, bao nhiêu người thành tựu. Thành tựu này nếu tính về trước, thì những người này thành tựu là nhờ cha mẹ họ nuôi lớn họ, cha mẹ họ còn có cha mẹ. Như vậy quý vị mới biết ân đức này rộng lớn chừng nào, nói không cùng tận.

Suy rộng ra, vô lượng vô biên chúng sanh trong ba đời mười phương, thành tựu bữa cơm này cho chúng ta. Ngày nay con người ăn cơm rồi, lại vong ân phụ nghĩa. Không biết ân đức, không có tâm cảm ân. Nhà Phật trước khi ăn cơm, còn chấp tay tụng chú cúng dường, vẫn còn có chút hình thức, còn những nơi khác trong xã hội, đến hình thức cũng không còn. Nếu không thấu triệt đạo lý này, thì chấp tay cúng dường chỉ là hình thức bên ngoài, sức mạnh đó rất bạc nhược, thà không có còn tốt hơn. Nhưng sức mạnh quá bạc nhược, sức mạnh sanh ra như thế nào? Từ nơi ý niệm chân thành. Tâm chân thành cảm ân, sức mạnh đó rất sâu dày.

Phật Di Đà đem ân đức vô thượng của ngài, phổ thí khắp mười phương, đây là báo ân! Ân này báo như thế nào? Người ban ân không cần chúng ta báo đáp. Người ban ân hy vọng sau khi chúng ta lớn lên, khi có năng lực nên triển chuyển giáo hóa. Khiến chánh pháp cửu trú ở thế gian, mãi không gián đoạn, rộng độ chúng sanh, nguyện của ngài là như vậy. Chúng ta cũng phát nguyện này, cũng hành nguyện này, đó mới thật sự là người báo ân, điều này không phải giả. Học Phật nên bắt đầu từ chỗ này.

Ân đức của Phật Di Đà rộng lớn sâu xa, ngôn ngữ nói không hết được, không cùng tận được. Bên dưới đưa ra ví dụ rằng: cho dù thân có 100 cái miệng, miệng có 100 lưỡi, cùng kiếp nói như vậy, cũng không nói hết, nên gọi là “bất khả thắng ngôn”, nói không hết. Chư Phật Bồ Tát, mỗi niệm là giác ngộ tất cả chúng sanh. Chỉ có người giác ngộ, mới thật sự tùy thuận tánh đức, chắc chắn không trái ngược, tánh đức là chân thiện. Tánh người vốn thiện, đây là các bậc cô nhân ngày xưa nói. Nên chắc chắn không có ác niệm, không có ác khẩu, không có ác hành.

Còn có hành vi này, đặc biệt là ý niệm, còn có ác niệm. Như vậy là sai, là bất thiện, trái với tánh đức. Trái với tánh đức tức là làm ác, vẫn tự trong kinh cũng thường dùng “ác tác”, ác tác và tác ác cùng một nghĩa. Trong làm ác, điều ác lớn nhất là sát sanh. Nên trong giới luật, bất luận là năm giới, mười giới của tại gia, hoặc là tỳ kheo, tỳ kheo ni, Bồ Tát giới của xuất gia, giới đầu tiên là không sát sanh. Vì sao giới này để đầu tiên? Đó chính là nói, sát sanh là tội ác lớn nhất, đặc biệt là giết người, đó là tội gì? Gọi là nghiệp địa ngục. Quý vị đã tạo nghiệp địa ngục, sẽ chiêu cảm quả báo địa ngục. Tội giết người nặng nhất, kẻ đến là giết hại súc sanh.

Khi chúng ta chưa học Phật, không hiểu đạo lý này, sát hại không biết bao nhiêu chúng sanh? Không giết người, nhưng giết không ít súc sinh. Chúng ta mỗi ngày ăn thịt đều là sát sinh, không ăn thịt mà ăn cá, cá cũng có sinh mạng. Không thể nói ăn cá là không sát sinh, đều là sát sinh cả, giống ở dưới nước. Đứng đầu thủy tộc là Long Vương, quý vị kết oán với họ. Thế nên trong kinh điển đại thừa Đức Phật nói: Không ăn thịt của tất cả chúng sanh, đây là đại giới của nhà Phật.

Người thế gian có quyền có thế, phát động một lần chiến tranh, không kể lý do gì, đều là tạo nghiệp địa ngục. Chúng ta có thể tưởng tượng được, những linh hồn tử nạn trong chiến tranh, hiện nay họ ở đâu? Hiện nay họ vẫn đang chiến tranh.

Lúc đại thế chiến lần thứ hai, chúng tôi khoảng mười mấy, hai mươi tuổi. Nhớ lại, đúng là binh mã hỗn loạn. Hình ảnh chiến tranh chúng tôi ấn tượng rất sâu, có khi nằm mơ cũng là chạy nạn, vẫn đang đánh trận! Điều này chúng sẽ ta hiểu, những người tử nạn trong chiến tranh, họ vĩnh viễn đang chiến tranh, không hề nghỉ ngơi, vì sao? Trong đầu họ không nghĩ gì khác, chỉ nghĩ đến chiến tranh. Thế nên phát động chiến tranh, tuyệt đối không phải là chuyện tốt. Bất luận chiến tranh này là thắng hay thua, tất cả đều là nghiệp địa ngục, rất đáng sợ. Nếu nói là đế vương, vì mở rộng lãnh thổ của mình, mở rộng thống trị của mình, không cần chiến tranh cũng làm được. Trung quốc

có kinh nghiệm, có lịch sử. Quý vị xem, Nghiêu, Thuấn, Ngu Thang, những người như Văn Võ Chu Công, họ không dùng phương thức chiến tranh. Họ dùng phương pháp gì, để mở rộng thống trị của mình, củng cố chính quyền của mình? Họ dùng đạo đức, dùng giáo dục. Văn hóa có thể củng cố chính quyền, văn hóa có thể thống nhất, vì sao không làm như vậy? Làm theo phương diện này chính là “chỉ u chí thiện”.

Các bậc thánh hiền đế vương ngày xưa, là một bộ sách quý về việc thống trị quốc gia. Mọi người đều biết Tứ Thư, bài đầu tiên trong Tứ Thư là Đại Học. Câu đầu tiên trong Khai Tông Minh Nghĩa của Đại Học nói: “Đại học chỉ đạo tại minh minh đức, tại thân dân, tại chỉ u chí thiện”. Họ không chủ trương dùng vũ lực, mà chủ trương dùng nhân nghĩa đạo đức cảm hóa trăm họ. Người trong nước này đều hành trì nhân nghĩa đạo đức, sẽ thức tỉnh quốc gia lân cận học theo. Quý vị không cần tự xưng thiên tử, nhưng họ tôn xưng quý vị là thiên tử. Họ bằng lòng quy phục, nghe theo giáo huấn và chỉ đạo của quý vị. Như vậy không phải dùng vũ lực, là dùng văn hóa, dùng đạo đức, đây chính là chỉ u chí thiện. Dùng vũ lực làm người khác khiếp sợ, dùng thế lực, quyền thế là áp đảo bức bách người khác. Người ta không thể không phục, nhưng tâm không phục, ngoài mặt tỏ vẻ phục, nhưng trong lòng không phục. Quý vị dùng nhân nghĩa đạo đức, người ta phục từ trong tâm, không giống nhau.

Những chân lý này là cổ thánh tiên hiền truyền lại, đáng tiếc người hiện nay không đọc, không chịu tiếp xúc những điều này, chỉ theo khoa học, thật đáng đáng tiếc. Con đường của khoa học là sai, đi đến tự tư tự lợi. Như vậy tạo nghiệp càng nặng, tạo nghiệp nặng thì quả báo sẽ nặng. Quả báo chưa hiện tiền, hoa báo hiện tiền.

Như hiện nay xã hội động loạn, trên địa cầu thiên tai khác thường, gọi là hoa báo. Tam đồ là quả báo địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ. Hiện tiền hoa báo không tốt, quả báo sẽ rất khổ. Hoa báo tốt đẹp, quả báo ở nhân thiên. Nhân thiên, Tứ vương thiên, Đạo lợi thiên là địa cư thiên, họ chịu sự ảnh hưởng của xã hội thế gian. Đại khái Dạ ma thiên trở lên, họ không ở trên mặt đất này, nên ảnh hưởng ít lại. Ở nơi mặt đất này, khó tránh khỏi sự ảnh hưởng. Thế nên ngày nay thật sự biết tích lũy công đức, thật sự biết y giáo phụng hành, phải thực hành Thập Thiện Nghiệp Đạo, phải tuân thủ Tam Quy Ngũ Giới. Thật sự thấu suốt, thật sự tin tưởng. Thực hành những điều này trong cuộc sống hằng ngày của mình như xử sự đối nhân tiếp vật. Nếu quý vị không niệm Phật cầu sinh Tịnh độ, chắc chắn được sanh lên cõi trời. Sanh thiên, tôi cũng có thể nói rằng, nhất định quý vị được sanh vào Dạ ma thiên trở lên,

không sanh vào Đạo lợi thiên trở xuống, vì sao vậy? Quý vị là người tốt. Đọc sách hiểu lý lẽ, học Phật càng hiểu đạo lý này hơn, bằng không thì học nó làm gì?

“Cái bĩ Phật”, là Phật A Di Đà, trú nơi trí tuệ chân thân, nên có thể bỏ thí lợi ích chân thật. Nhớ kỹ hai câu này, cần phải học, nếu không có chân thật tuệ, thì làm gì có chân thật lợi ích? Trú trong chân thật tuệ, trong lòng quý vị có trí tuệ chân thật, sao lại cầu chân thật trí tuệ? Người người đều muốn. Phật dạy chúng ta một pháp phương tiện, người thế gian chúng ta đều muốn phát tài, đều muốn thông minh trí tuệ, đều muốn mạnh khỏe trường thọ. Phật dạy chúng ta có ba điều, là việc nhỏ không phải việc lớn, rất dễ đạt được. Chỉ cần đồng ý làm, lập tức đạt được.

Tài phú là quả báo, bố thí tài là nhân, nếu tu nhân của bố thí tài sẽ được tài phú. Thông minh trí tuệ là quả báo, bố thí pháp là nhân, tu bố thí pháp nhất định được thông minh trí tuệ. Chúng ta thích học kinh giáo, thích diễn giảng kinh giáo cho người khác, đây gọi là bố thí pháp. Làm việc này được quả báo gì? Thông minh trí tuệ. Bố thí vô úy, là khi người khác có sợ hãi, quý vị giúp họ giải trừ khó khăn, đây gọi là bố thí vô úy.

Lần này Nhật Bản gặp thiên tai, chúng tôi nghe được cũng rất đau lòng. Nên có nhân duyên này_thủ tướng tiền nhiệm Curu Sơn, viết cho tôi một bức thư, hy vọng tôi đến đây giảng kinh, giúp hóa giải thiên tai. Có nhân duyên này, chúng tôi đương nhiên phải đến. Đích thực khi Đức Thế Tôn còn tại thế, hóa giải thiên tai cho tất cả chúng sanh, chính là dạy học. Đức Thế Tôn có trí tuệ, thần thông, đạo lực để giúp mọi người hóa giải thiên tai, không phải ngài tu hành trong một đời. Trong Kinh Phạm Võng, chính Đức Thế Tôn tự thố lộ một chút tin tức rằng, ngài đã thành Phật từ những kiếp lâu xa về trước. Lần này thị hiện ở cõi Ta Bà, chính là 3000 năm trước, lần này là lần thứ 8000.

Như vậy chúng biết, Đức Thế Tôn cũng tích lũy công đức từ vô lượng kiếp. Nguyện lực, tín tâm, trí tuệ của ngài, mới thật sự có thể gia trì chúng ta. Thế giới của chúng ta hiện nay, sao lại biến thành như vậy? Không có gì khác, quý vị thử nghĩ xem, hiện nay chúng ta cự tuyệt Phật giáo, không học theo Đức Thế Tôn, không học theo tổ tông, không học các bậc thánh hiền, dẹp tất cả Phật thánh hiền qua một bên, nên xuất hiện vấn đề. Người xưa nói: “Không nghe lời người đi trước, chịu thiệt ngay trước mắt”. Quý vị gạt bỏ tất cả chư vị tiền nhân, không nghe, nên bây giờ chịu thiệt. Chịu thiệt mà vẫn không giác ngộ, còn cảm thấy mình làm không sai, phải làm sao? Phải chịu thiệt lớn, chịu đến khi mình hoàn toàn không còn cách nào khác, mới quay đầu tìm tổ tông, mới đi cúi đầu sám hối, cầu tổ tông tha thứ. Tổ tông thật đã

tha thứ, đây không phải là giả. Tổ tông tuyệt đối không ghi thù, tuyệt đối không nhớ hận. Tổ tông chỉ thương xót chúng ta, vì chúng ta rất đáng thương, ngu si, không nghe lời.

Quý vị mới không ngờ rằng, chư vị cổ đức sao từ bi như vậy, chúng ta làm nhiều việc xấu như vậy, nhưng họ đều không trách cứ gì. Thật vậy, không hề trách móc, chỉ cần quý vị quay đầu, cố gắng nghe lời. Xã hội có thể khôi phục sự hài hòa hưng thịnh, và tất cả thiên tai đều được hóa giải, thiên tai không còn. Chân thật tuệ mới có lợi ích chân thật.

Khiến tất cả chúng sanh đều được rốt ráo chân thật, rốt ráo chân thật là tự tánh. Đều đạt được rốt ráo chân thật, chính là trở về tự tánh. Trong pháp môn Tịnh độ, chính là trở về thường tịch quang. Tứ độ, cao nhất là cõi thường tịch quang, cõi thường tịch quang chính là rốt ráo chân thật. Nên ân đức này không cùng tận, nói không hết được, chúng ta phải thường giữ lòng cảm ân. Cảm ân Phật Bồ Tát, cảm ân cổ thánh tiên hiền, cảm ân tổ tông, cảm ân tất cả chúng sanh. Mỗi chúng sanh đều thành tựu cho tôi, đều là ân nhân của tôi. Ngay trong đời này, chúng ta đã giác ngộ, đã minh bạch, nên phải làm một người biết báo ân thật sự. Thật sự báo ân, chính là y giáo phụng hành, không thể không đọc kinh sách, không thể không hiểu giáo lý, không thể không tuân thủ giới hạnh, đây là thật sự báo ân. Cá nhân phải duy trì mãi mãi, không xung đột với người khác. Họ xung đột với mình, mình tùy thuận họ, nghĩa là tuyệt đối không đối lập với họ, đây là bước thứ nhất tu học Phật pháp. Đối với đoàn thể, quyết định không để phát sinh xung đột. Nguyên nhân gì làm phát sinh xung đột? Tất cả là do tranh danh đoạt lợi. Chúng ta không cần danh, cũng không cần lợi, sẽ không có xung đột, quý vị cũng không bị tổn hại, vì bị tổn hại đều là những việc trên mặt danh lợi. Chúng ta không cần danh, cũng không cần lợi, nên không bao giờ bị người khác làm tổn hại. Vì người khác có làm tổn thương, cũng không thể tổn thương pháp thân huệ mạng của quý vị. Nghiêm trọng nhất là tổn thương đến thân thể, nhưng thân thể tôi cũng không cần, vậy quý vị tổn thương điều gì? Không tổn thương được. Khi thân thể mất đi, tôi sẽ đến thế giới Cực Lạc, nếu quý vị không đến thế giới Cực Lạc, thì không tổn thương được tôi. Nên nếu không cần bất cứ điều gì, thì không có gì tổn thương được quý vị. Chiêu này rất hay, quá viên mãn, chư Phật Bồ Tát đều như vậy, chúng ta nên học tập họ.

Vĩnh viễn không xung đột với người thế gian, nghĩa là không liên quan đến lợi hại. Họ cần, tôi không cần. Tôi cần, họ không cần. Nếu tôi cần mà họ cũng cần, tôi sẽ hoan hỷ, được, thứ tôi cần là gì? Đọc kinh mỗi ngày, ngày ngày niệm Phật A Di Đà cầu sanh thế giới Cực Lạc. Tôi chỉ cần như vậy, còn

ngoài ra không cần gì thêm. Quý vị muốn giống như tôi vậy, tốt! Chúng ta cùng nhau đến thế giới Cực Lạc, làm người bạn tu học tốt.

Cuốn chú giải của Hoàng Niệm Tổ nói đến đây, bản kinh này của ông có bốn cuốn chú giải, cuốn thứ ba này đã giảng viên mãn. Bên dưới là cuốn thứ tư, trang 577 cuốn thứ tư. Từ phẩm 30 đến phẩm 48, cuốn thứ tư.

Sau cùng là hậu ký, tái ký và phụ lục, những tài liệu tham khảo này. Ở trước có một đoạn ông giới thiệu quyển thứ tư. Quyển này là trọng điểm, chú giải quyển này là một quyển sau cùng, chính là quyển sau cùng trong bộ sách. Trọng điểm có năm phần.

Thứ nhất, tiếp theo phẩm thứ 28 ở trước, là đại sĩ thần quang. Phẩm thứ 29 là nguyện lực hoằng thâm. “Minh Cực Lạc Bồ Tát nguyện lực, tu trì chân thật công đức, hành viên đức mãn, Chư Phật cộng tán. Kiên minh quốc độ an lạc thanh tịnh, thọ lạc vô cực, khuyến dụ vãng sanh”. Đây là ý thứ nhất, thêm một lần nữa nhấn mạnh nguyện lực của Bồ Tát ở thế giới Cực Lạc, khuyến khích chúng ta. Chúng ta tin thật không có chút hoài nghi, hoài nghi sẽ bỏ lỡ cơ hội trong đời ngay trước mặt, đó là hành vi sai lầm nhất trong đời này của chúng ta. Cơ duyên này như trong bài kệ khai kinh nói: Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được, nay chúng ta đã gặp được. Bành Tế Thanh cư sĩ nói: Nhân duyên hy hữu từ vô lượng kiếp, nhân duyên khó gặp trong vô lượng kiếp, nay đã gặp được. Quý vị đã trúng thưởng, quả thật không đơn giản.

Gặp được cơ hội này có ưu điểm gì? Rất có thể thành Phật ngay trong đời này. Đây là Thanh văn, Duyên giác, Bồ tát trong biến pháp giới hư không giới, ngày ngày mong cầu mà cầu không được, nhưng nay chúng ta đã gặp được. Họ mong cầu nhưng không gặp, chúng ta ngày nay đã gặp được lại không mong cầu. Quý vị nói, những người đó thấy chúng ta, họ nghĩ gì? Cơ hội này gặp không được thì thôi vậy, nếu gặp được, rất có thể đời này được viên mãn cứu cánh, đây là thật không phải giả. Chúng ta vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, chư vị nên nhớ, không phải chết rồi, chưa chết. Khi lâm mạng chung chưa đoạn khí, thấy Phật A Di Đà đến tiếp dẫn, quý vị liền từ biệt gia thân quyến thuộc của mình: Phật đến rồi, bây giờ tôi đi theo ngài. Đi khi còn sống! Sau khi đi mới vứt bỏ thân thể, nên đi khi còn sống, không phải chết rồi mới đi. Chết rồi cũng có thể đi, đó không phải đi thật, nhưng không ai biết.

Khi còn sống, nói rõ với mọi người: tôi thấy Phật đến tiếp dẫn, tôi đi đây. Như vậy là vãng sanh thật, không hề giả! Đời này chúng ta không tranh dành điều gì, chỉ tranh thủ việc này, vì sao vậy? Vì tất cả là giả, không có thứ gì khi chết có thể mang theo được, đây là gì? Nó không chết. Không cần thân

xác thối tha này nữa, thân này là thân máu thịt, đến thế giới Cực Lạc đổi thân thể khác, thân kim cương bất hoại. Tướng có vô lượng vẻ đẹp, tướng hảo quang minh giống như Phật Di Đà vậy. Gặp được nhân duyên này là quý vị có cơ hội nhận lấy lợi ích chân thật này. Không gặp được nhân duyên này, thì không còn cách nào khác.

Thế nên chúng ta biết Bồ Tát ở Cực Lạc, nguyện lực của họ chính là 48 nguyện của Phật Di Đà. Họ đã viên mãn 48 nguyện của Phật Di Đà, vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, được 48 nguyện của Phật Di Đà gia trì, hưởng phước của ngài, còn mình như thế nào? Chính mình phải siêng năng tu 48 nguyện. Siêng năng tu trì chính là mấy câu bên dưới.

Tu trì công đức chân thật, đức hạnh viên mãn, Di Đà là đức hạnh viên mãn. Mỗi người vãng sanh đến thế giới Cực Lạc thời gian dài ngắn không nhất định, nhưng mỗi người đều đức hạnh viên mãn, giống như Phật A Di Đà vậy. Phật Di Đà tán thán, Chư Phật Như Lai cùng tán thán, không ai không tán thán. Tán thán Phật là thầy giáo giỏi, tán thán những học sinh này hiếu học. Đều thành công, đều đạt đến cảnh giới của thầy, nên thầy hoan hỷ. Chư vị thử nghĩ xem, có thể không đến đó được sao? Thật muốn đi, thế giới này có thể không từ bỏ chăng?

Có một thứ không bỏ được, chính là một loại chướng ngại. Trước mắt chướng ngại quý vị khai ngộ, khi lâm mạng chung chướng ngại quý vị vãng sanh. Nên biết, một vọng niệm đáng sợ như vậy đó, chúng ta lập tức vứt bỏ nó, không cần gì cả. Nhiều nhất tôi chỉ cần bộ kinh này, tôi chỉ cần danh hiệu Phật này. Ngoài bộ kinh này, ngoài danh hiệu Phật này, những thứ khác tôi đều không cần.

“Kiêm minh”, cần phải nói rõ thêm, cõi nước an lạc thanh tịnh. Ở trước có nói rất nhiều, bên dưới cũng nói thêm. Thọ mạng an vui vô cùng, nói những điều này để làm gì? Khuyến dạy chúng ta, bảo chúng ta, nhất định phải cầu vãng sanh, nếu không cầu vãng sanh là sai lầm.

Thứ hai “Đối tịnh hiển uế”. Tây phương là tịnh, chân tịnh, so sánh hai bên chúng ta là cõi uế, cõi uế là nhiễm ô, nhiễm ô nghiêm trọng.

50 năm trước, là nửa thế kỷ trước, chúng ta không hề nghe nói đến địa cầu ô nhiễm, không nghe đến danh từ này. Lúc trẻ chúng tôi không hề nghe đến điều này, 50 năm gần đây mới xuất hiện danh từ này. Môi trường sinh thái ô nhiễm, địa cầu ô nhiễm, mới xuất hiện những danh từ này. Danh từ này xuất hiện chứng minh điều gì? Chứng tỏ sự nhiễm ô này đã rất nghiêm trọng.

Nhiễm ô nhẹ không cảm nhận được, khi nghiêm trọng, phát bệnh rồi mới phát hiện. Như thiên tai, ngày xưa có, nhưng có đâu mà nhiều đến thế?

Các bạn đồng học đưa tôi xem một phần tài liệu, ghi rõ tháng ba, tháng tư, tháng năm. Ba tháng 90 ngày này phát sinh bao nhiêu lần thiên tai? Hơn 200 lần. Không có nội dung, chỉ lấy tiêu đề tin tức, một hàng là một tiêu đề, mà có rất nhiều trang như vậy. In hai mặt, cả hai mặt đều in, hơn 200 lần thiên tai, bình quân mỗi ngày hai ba lần, đây là thế giới gì? Là một hiện tượng khác thường. Điều này trong lịch sử chưa từng ghi chép, mà còn toàn những thiên tai nghiêm trọng. Động đất đều là trên cấp sáu. Ngày xưa cấp ba cấp bốn là đã đáng sợ lắm rồi, gọi là đại động đất.

Hiện nay động đất lớn đến cấp chín, sóng thần, núi lửa bộc phát. Băng ở Nam Bắc cực tam chảy rất nhanh, nước biển trên địa cầu dâng lên, thêm vào đó là bệnh dịch. Gần đây phát hiện ôn dịch, không có thuốc đối trị. Nghe nói bệnh vừa phát, khoảng bốn tiếng sau là chết, rất nhanh! Truyền nhiễm khắp nơi lại càng phiền phức. Thế nên trong kinh này, 3000 năm trước Phật nói: “Thống xích trược thế ác khổ”. Trược là ngũ trược, chính là ô nhiễm. Nhiễm ô này là quả báo, nhân là gì? Nhân chính là ác, khổ. Ác là mười ác nghiệp, hoàn toàn không hiểu về thập thiện. Cho rằng sát sanh, trộm cắp, tà dâm đều là sự hưởng thụ của họ. Lấy việc ác làm hưởng thụ, điều này không đáng sợ sao? Nên chiêu cảm lấy đau khổ. Phật nói thấu suốt điều này, dạy chúng ta từ bỏ ngũ trược. Năm điều ác là nhân, năm điều ác là sát, đạo, dâm, vọng, uống rượu, chính là năm giới. Nhất định không được sát sanh, không được trộm cắp. Không được trộm cắp, nghĩa là không có ý niệm chiếm lợi ích của người khác, phải hiểu điều này. Ý niệm chiếm lợi ích của người khác gọi là đạo tâm, đó là tâm trộm cắp, trong giới Bồ Tát của đại thừa, là quý vị đã phạm giới. Tuy quý vị không có hành vi, nhưng giới Bồ Tát là luận tâm không luận sự, chỉ cần có khởi ý niệm là đã phạm, không giống như giới Tiểu thừa. Giới tiểu thừa là luận sự không luận tâm. Trong lòng quý vị nghĩ thế nào không quan trọng, miễn trên mặt sự đừng phạm, nên giới Bồ Tát khó tu hơn giới tiểu thừa, họ khởi tâm động niệm. Thanh tịnh của Bồ Tát, A la hán không sánh được, Bồ Tát thật sự thanh tịnh. Tịnh độ là đại thừa không phải tiểu thừa.

Từ bỏ ngũ trược, chính là tuân thủ nghiêm khắc năm giới và thập thiện, như vậy thì sao? Đoạn tận năm loại đau khổ, năm loại đau khổ là hoa báo. Rời xa năm loại thiêu đốt, năm loại thiêu đốt là quả báo, năm loại thiêu đốt chính là địa ngục, địa ngục là một biển lửa. Năm loại đau khổ là thiên tai trước mắt chúng ta, nhiều thiên tai đem đến đau khổ cho chúng ta, nên đây

gọi là hoa báo. Hoa báo không tốt, quả báo sẽ nghiêm trọng. Chúng ta có thể trì năm giới, có thể hành thập thiện, thì hoa báo tốt, quả báo càng thù thắng.

“Khuyên tu thế thiện”, Phật Bồ Tát dạy chúng sanh đầu tiên phải tu thiện pháp của thế gian. Thập thiện là thông thế gian thiện pháp, như Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên đều là thiện pháp thế gian. Phải siêng năng học tập, không được thiếu thực tế. Nền tảng chưa tu thành, thì đại kinh đại luận cũng vô ích. Quý vị đọc như thế nào, nói như thế nào, nói lưu loát đến đâu cũng vô ích, vì sao vậy? Vì quý vị chưa làm được. Làm không được, chỉ bằng thật thà tu Ngũ Giới, Thập Thiện, tu Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, vì sao vậy? Vì sẽ không đọa vào ba đường ác. Quý vị ngày ngày giảng kinh dạy học, nói rất lưu loát nhưng vẫn đọa địa ngục. Như vậy chỉ là khẩu thiện, nhưng tâm hành bất thiện, đạo lý này không thể không biết.

“Trùng trùng hồi miễn”, hồi là dạy dỗ, miễn là động viên. Khiến mọi người tu trì kinh giới, độ thoát thân này. Kinh là hiểu rõ chân lý, là căn bản để đoan chánh tâm niệm. Giới là ràng buộc chúng ta hành trì, chính là thân khẩu. Nếu có thể trì giới, thực hành tất cả giới luật, trì giới cũng không dễ. Nếu không hiểu rõ đạo lý trong giới luật, thường hành sai ý nghĩa, như cổ nhân nói: Chết trong giới điều, đó không phải là thật trì giới. Phải biết Phật pháp, đặc biệt là Phật pháp đại thừa rất linh hoạt chứ không phải cứng nhắc. Thế nên nhất định phải hiểu khai giá trì phạm trong mỗi điều giới luật. Lúc nào khai duyên, đó là khai giới, không phải phá giới. Quý vị nhất định phải khai giới, vì sao vậy? Vì lợi ích chúng sanh. Không khai duyên thì nhất định phải tuân thủ, cần phải hiểu thế nào gọi là trì, như thế nào gọi là phạm. Bốn chữ khai giá trì phạm này, phải rõ ràng minh bạch, mỗi điều giới luật cũng đều như vậy. Tự nhiên giới luật đối với quý vị không còn câu thúc nữa, chúng ta rất tự tại trong giới luật.

Tâm thiện, lời nói thiện, hành vi thiện. Tinh thần cơ bản trong giới đại thừa, nhất định phải để nó đứng đầu, còn đặt mình ở sau cùng. Giới tiểu thừa thì trái lại, giới tiểu thừa chủ yếu là tự lợi, lợi tha chỉ là phụ. Giới đại thừa không có chính mình, nên đặt lợi tha đặt lên hàng đầu.

Trong kinh nói: Chúng sanh tạo nghiệp tam độc ngũ ác, chịu quả báo thiêu đốt đau khổ trong luân hồi. Trong mấy phẩm kinh bên dưới, phẩm bên dưới là Bồ Tát Tu Trì. Nội dung phẩm kinh này rất dài, tiếp theo nói: Công đức chân thật. Sau đó nói tiếp, nghiệp mà hiện nay chúng ta tạo. Tam độc là tham sân si. Ngũ ác là sát đạo dâm vọng tử. Chúng ta thử nghĩ xem, phải chăng chúng ta đang tạo? Lại bình tĩnh quan sát xã hội này, phải chăng xã hội này khắp nơi đang tạo nhân này? Nhưng không ai nói đây là sai lầm, chỉ có

trong kinh Phật nói điều này là sai. Thế nên người hiện tại không cần kinh Phật, không cần Phật giáo, vì sao vậy? Vì họ có thể làm tự do, không ai nói gì. Đê Phật qua một bên, cho rằng ngài là mê tín, những gì ngài nói đều là giả. Tham sân si có gì không tốt? Có ai không tham? Nên họ nói có vẻ rất tự đắc.

Mấy năm trước, tôi ở HongKong. Ký giả đài truyền hình HongKong đến phỏng vấn tôi, hỏi tôi một vấn đề. Họ hỏi, người thế gian mấy ngàn năm nay đều truyền nhau nói, người không vì mình trời tru đất diệt. Vì mình là chính xác, không vì mình trời tru đất diệt. Tôi nói với họ, câu nói này là sai, khiến rất nhiều người ngộ nhận. Tôi đưa ra ví dụ, Đức Thế Tôn suốt đời không vì mình, trời cũng không tru ngài, đất cũng không diệt ngài. Một đời Khổng Tử cũng không vì mình, nhưng trời không tru, đất không diệt ông. Sau đó tôi nói với họ, suốt đời tôi cũng không vì mình, nhưng ông trời cũng đâu có tru diệt tôi. Hiểu sai một câu nói, dẫn đến động loạn toàn bộ xã hội, nên ngôn ngữ không thể không cẩn thận. Khổng tử dạy học đặt ngôn ngữ ở vị trí thứ hai, thứ nhất là đức hạnh, thứ hai chính là ngôn ngữ, có thể thấy ngôn ngữ rất quan trọng.

Nhất định không nên dẫn dắt xã hội đi sai đường, không nên động viên con người tạo nghiệp. Ngày nay đều cho rằng, khuyến khích mọi người làm ác là việc tốt, phải kích phát dục vọng của họ ra. Khiến họ có chỗ tiêu hao năng lực, thích tiêu hao, như vậy kinh tế xã hội mới bành trướng, mới phát triển, đều là những khái niệm này. Đích thực hiện nay hiệu quả đang xuất hiện, cuộc sống vật chất của mọi người đang nâng cao, nhưng đạo đức thì không còn. Vì muốn kinh tế phát triển, mà hủy diệt cả một nền luân lý đạo đức. Quý vị thử nghĩ cái được và mất trong đây, cái đạt được chỉ là sự thọ dụng trên mặt vật chất ở trước mắt, nhưng mất đi chính là niềm an vui của tinh thần.

Con người sống ở thế gian là gì? Sống một cách tê liệt, không giống như con người. Mỗi ngày truy cầu hưởng thụ vật chất, đó chính là hút nha phiến, chích heroin, họ thật sự vui ư? Họ rất thống khổ. Đau khổ này là hoa báo, gọi là năm loại đau khổ, là hoa báo. Quả báo thì sao? Quả báo trong tương lai, ở trong địa ngục tam đồ, thời gian làm người trong đời này không bao lâu. Chỉ ngắn ngủi mấy mươi năm, rồi rơi vào trường kỳ đau khổ trong ba đường ác. Vào ba đường ác rất dễ, nhưng ra được rất khó.

Tính theo thời gian của nhân gian, đọa vào súc sanh đạo, một hai trăm năm ra khỏi, được coi là nhanh. Đọa vào ngạ quỷ lại càng đáng sợ. Trong kinh Phật dạy rằng: Một ngày trong đường ngạ quỷ bằng một tháng ở nhân gian, nên rằm, mong một người nhân gian cúng quỷ thần là có đạo lý. Một

ngày cúng cơm buổi trưa và buổi tối, một ngày của họ là một tháng ở nhân gian. Một năm ở nhân gian là ngày quý 12 ngày, họ một năm có 360 ngày. Họ sống bao lâu? 1000 tuổi. Quý vị nên biết, quý đạo muốn đến nhân gian không dễ. Đường địa ngục thời gian càng dài, địa ngục chủng loại rất nhiều, thời gian sai biệt rất lớn.

Trước đây, thầy Lý tổ chức giảng tọa chuyên môn về Phật học, giới thiệu về địa ngục. Ông dùng hình như là ít nhất, một ngày ở địa ngục, là 1700 năm ở nhân gian. Người Trung quốc hiệu xưng 5000 năm lịch sử, cũng chẳng qua bằng ở địa ngục 2 ngày, quý vị mới biết đáng sợ chừng nào. Trong địa ngục cũng có người ra được sớm hơn thời hạn này, Bồ Tát Địa Tạng Vương đến cứu họ, như vậy là sao? Tất cả đều là người học Phật, tu học Phật pháp không tệ, vì một niệm sau cùng sai lầm tạo nghiệp địa ngục, nên đọa vào đó. Hạng người này, vì trong A lại da thức của họ có chủng tử Phật pháp, có thiện căn. Bồ Tát đi cứu họ, giúp họ, họ dễ giác ngộ, chỉ cần họ giác ngộ liền rời xa địa ngục. Nếu họ không giác ngộ, Bồ Tát Địa Tạng cũng không cách nào cứu được họ.

Những tình trạng này trong lục đạo, chỉ có trong kinh Phật mới nói một cách thấu triệt rõ ràng, về nhân quả nghiệp báo. Trong Đạo giáo nói về nhân quả, nói về quả báo nhiều, nhưng nguyên nhân gì đọa đến địa ngục ít nói hơn, không nói tường tận như trong kinh Phật. Hai bên có thể hợp lại để xem.

Trong kinh Phật có hơn 20 bộ kinh điển nói đến địa ngục, chúng tôi cũng tìm một vài đồng học phát tâm, viết tất cả những gì liên quan đến địa ngục, biên tập thành một cuốn. Tôi đặt tên tập sách là Chư Kinh Phật Thuyết Địa Ngục Tập Yếu. Quý vị xem, sách này chính là trong Đại Tạng Kinh nói đến địa ngục. Những gì Đức Phật nói về địa ngục đều chép hết vào đây, tường tận hơn Ngọc Lịch Bảo Sao của Đạo giáo. Đặc biệt nói rõ ràng, tạo nhân như thế nào, đạt được quả báo ra sao.

“Thiết chí chí khổ chi do, phục thị xuất khổ chi phương”. Đây là Phật từ bi, ngài nói rõ nguyên nhân vì sao đọa địa ngục, sau đó dạy chúng ta phương pháp gì có thể ra khỏi địa ngục. Những phương pháp này đều là nguyên lý nguyên tắc, rất có hiệu quả với chúng ta ngày nay. Hiện nay chúng ta gặp khó khăn là quả báo, dùng phương pháp nào để vượt ra khỏi khổ nạn này. Nguyên lý hoàn toàn tương đồng, sám trừ nghiệp chướng. Chúng ta gặp thiên tai, nhất định phải tu pháp sám hối.

Quý vị xem lịch sử Trung quốc, trên toàn thế giới, lịch sử Trung quốc là hoàn chỉnh nhất. Lịch đại đế vương, mỗi tháng mỗi năm, phát sinh đại sự gì,

đều ghi chép tất cả. Từ nhà Hán bắt đầu có Hán Thư, mãi cho đến thời nhà Thanh không hề gián đoạn. Khi quốc gia có thiên tai lớn, hoàng thượng dẫn đầu mọi người sám hối. Đầu tiên chính mình tắm rửa trai giới, ít nhất là ba ngày ba đêm không thượng triều, tức không xử lý việc công, để phản tỉnh. Rốt cuộc đã làm sai điều gì, về mặt thi hành chính sách, cá nhân ông có gì sai lầm chẳng, sám hối lỗi lầm, cầu ơn trên thương xót hóa giải thiên tai, rất hiệu quả! Chí thành có thể khởi cảm ứng, nhưng hiện nay con người rất đáng thương, bây giờ thiên tai ở trước mắt, người làm đế vương không tin. Cho rằng đây là thiên tai tự nhiên, không liên quan đến chúng ta, thôi thì cứ lãnh chịu!

Ngày xưa làm đế vương, nhân dân gặp tai họa, đế vương nói: “tai họa này là do ta gây ra, ta làm không tốt, dẫn đến tai họa, khiến nhân dân chịu khổ”. Họ có tư tưởng này, hiện nay không còn nữa. Hiện nay khi thiên tai hiện tiền, đây là thiên tai tự nhiên, không liên quan đến mình, sự khác biệt quá lớn! Người hiện nay tin vào khoa học, không còn tin vào cảm ứng. Không còn tin vào sám hối, cầu nguyện có thể thay đổi hoàn cảnh bên ngoài, họ không tin. Cũng may lúc này, các nhà khoa học phát hiện, cầu nguyện của ý thức tập thể sẽ sản sinh sức mạnh rất lớn, sức mạnh này đủ để thay đổi địa cầu, thay đổi những thiên tai trên địa cầu, đây là những kết luận gần đây của khoa học.

Nghe nói hôm qua tiến sĩ Giang Bồn người Nhật gọi điện đến tìm tôi, thí nghiệm nước của ông ta, chính là một công hiến rất tốt. Khúc eo nơi hồ Tỳ Bà_Hồ Tỳ Bà là một cái hồ lớn nhất của Nhật Bản, diện tích rất lớn, giống như biển vậy, năm cái hồ của Trung quốc hợp lại cũng không bằng nó. Có một eo biển, eo biển là nước chết, hơn 20 năm rồi nước không lưu thông. Eo biển này rất dơ, dơ bản mùi vị rất khó ngửi, ông ta làm thí nghiệm ở đây. Ông tìm hơn 350 người, và mời một vị hòa thượng hơn 90 tuổi, lãnh đạo mọi người đến bên hồ này cầu nguyện. Hơn 300 người này ở bên hồ này cầu nguyện hơn một tiếng đồng hồ, trong một tiếng này không có bất kỳ ý niệm nào khác, đều buông bỏ hết, điện thoại cũng tắt. Mọi người chỉ nghĩ một điều, rất đơn giản, nghĩa là nghĩ hồ nước rất sạch, hồ nước rất sạch sẽ, chỉ khởi một niệm này. Tôi yêu bạn, hồ nước rất sạch sẽ. Hơn 300 người này, do vị hòa thượng dẫn đầu chỉ niệm một câu này. Bài chú này, đây chính là chú ngữ của họ, đọc suốt một tiếng đồng hồ. Ba ngày sau, hồ nước thật sự rất sạch sẽ, mùi vị không còn.

Điều này rất chấn động, phóng viên Nhật Bản đều đến phỏng vấn. Truyền hình cũng đưa tin, báo chí cũng đăng điều này, duy trì được bao lâu?

Sáu tháng. Tôi nói với ông Giang Bồn, ông nên cầu nguyện hai tháng một lần, sẽ vĩnh viễn duy trì sự trong sạch này. Điều này phải làm liên tục, không được nghỉ ngơi, ba tháng làm một lần cũng được, vì một lần cầu nguyện có thể duy trì được nửa năm, ông nên cầu nguyện ba tháng một lần. Một năm bốn mùa, một mùa cầu nguyện một lần, nước ở đây sẽ trong sạch mãi mãi.

Ý nghĩa quan trọng nhất ở đây, là nói với đại chúng trong xã hội, cầu nguyện rất có hiệu quả. Quý vị xem, hồ nước rất dơ bẩn, mùi vị rất hôi hám, còn có thể trở lại bình thường. Như vậy chúng ta tin rằng: Động đất, sóng thần, núi lửa bộc phát, đều có thể khống chế, vậy tại sao không làm? Phật dạy chúng ta phương pháp thoát khổ, chính là dùng phương pháp này, phương pháp lâu dài là giảng kinh thuyết pháp.

Khi Đức Thế Tôn còn tại thế, ngài giảng kinh thuyết pháp suốt 49 năm, đó là ngày ngày cầu nguyện cho chúng ta, giúp mọi người phá mê khai ngộ, quả báo chính là ly khổ đắc lạc. Kinh Phật lúc nào cũng khuyên mọi người, lúc nào cũng nhắc nhở chúng ta đoạn ác tu thiện, cải tà quy chánh. Khiến chúng ta mỗi niệm đều biết trở về tự tánh, tự tánh là gì? Là bản thiện. Các bậc cổ đức nói: Tánh người vốn thiện. Thiện ở đây là nghĩa rộng, ngũ luân là thiện, ngũ thường là thiện, tứ duy bát đức là thiện. Trong giáo pháp của Phật, Thập thiện là thiện, Tam quy Ngũ giới là thiện, Lục hòa lục độ là thiện, mười nguyện của Phổ Hiền là thiện, 48 nguyện của Phật A Di Đà là thiện. Đây đều là tự tánh thiện, tự tánh vốn thiện. Nếu chúng ta cực lực đề xướng, mọi người đều đến học tập, đều đem những niệm thiện, tâm thiện và hành thiện này, thực hành trong cuộc sống, thực hành trong việc xử sự đối nhân tiếp vật. Thế giới này, xã hội này là một khối hòa bình, trong đời này mỗi người đều có thể sống cuộc sống hạnh phúc mỹ mãn, đây là thiện. Không có bất kỳ thiên tai nào, thiên tai là do bất thiện chiêu cảm ra. Đây chính là Phật nói phương pháp thoát khổ cho chúng ta.

Khu vực này có đức hạnh, có uy tín, được quần chúng nơi này ủng hộ yêu mến. Tìm người này ra lãnh đạo, sẽ sanh ra hiệu quả rất lớn. Một người dẫn dắt một địa phương, địa phương này sẽ thiện. Thế nên có người hỏi tôi: ở Nhật thực sự có thể thực hành được chăng? Tôi nói: được! thiên hoàng dẫn đầu là được, Nhật bản sẽ được cứu, còn có người thứ hai ư? Người thứ hai tôi không biết. Ai có uy tín như vậy, có đức hạnh và quyền uy như vậy, được toàn dân yêu mến ủng hộ, người đó lãnh đạo sẽ rất dễ. Người xưa thường nói: Một người có phước, kéo theo cả nhà.

Người này có phước báo, nếu triển khai phước báo này, người nơi khu vực này đều có phước, mọi người đều đến học tập ông ta, người người đều có

phước. Thế giới Cực Lạc chẳng phải như vậy sao? Phải biết nhìn! Mỗi người vãng sanh về thế giới Cực Lạc, đều tôn trọng Phật A Di Đà, đều học theo Phật A Di Đà. Học ngài điều gì? Học 48 nguyện. Đến thế giới Cực Lạc tu điều gì? Tu 48 nguyện, tương lai thành tựu, mỗi người đều là Phật A Di Đà, thế nên nhất định phải hiểu đạo lý này.

Phải khiến tất cả chúng sanh hiểu sâu sắc về nhân quả, chỉ ác hành thiện, nhiều ích hữu tình, tạo phước cho nhân gian. Lấy công đức này hồi hướng, cùng sanh về cực lạc. Điều này chúng ta cần phải học, phải học ngay bây giờ. Đạo lý nhân quả trong kinh này nói rất rõ ràng. Đích thực bốn chữ này, kinh này nói đầy đủ, rõ ràng sâu sắc về nhân quả. Đặc biệt là phẩm 32 đến phẩm 37, tất cả đều nói Ngũ giới Thập thiện. Quả của thiện, thiện nhân thiện quả, ác nhân ác báo, nói rất rõ ràng rất minh bạch. Chư vị đồng học chúng ta đem mấy phẩm kinh này làm thời kinh tối. Buổi tối đọc tụng mấy phẩm kinh này để phản tỉnh mình. Trong kinh nói đến những hành vi ác, chúng ta có tạo chẳng? Có thì nên sửa đổi. Trong kinh nói về thiện nhân thiện quả, chúng ta có chẳng? Không có thì phải khuyến khích nhất định phải thực hành, theo tiêu chuẩn đoạn ác tu thiện! Nên phải dừng điều ác, hành điều thiện. Phải phát tâm nhiều ích hữu tình, chính là lợi lạc quần sanh. Chúng sanh cần là chính diện chứ không phải phản diện, chúng ta cần phải giúp họ. Chúng sanh làm những điều như sát đạo dâm vọng, chúng ta không nên giúp họ. Chúng sanh muốn đoạn ác tu thiện, tích lũy công đức, chúng ta nên toàn tâm toàn lực giúp họ.

Nhiều là phong nhiều, nghĩa là giúp người khác được lợi ích tốt nhất, lợi ích cao nhất, xả mình vì người, tạo phước cho nhân gian. Không có những công đức chân thật này, mà quý vị hồi hướng thì đều là giả. Ngày ngày hồi hướng trước Phật Bồ Tát, cho rằng đọc mấy câu kinh văn là có công đức, không phải vậy. Quý vị thật sự làm được những gì trong kinh nói sẽ có công đức, không làm được sẽ không có công đức. Thế nên kinh không phải để đọc, cũng không phải để nói, mà cần quý vị thực hành, thực hành mới có công đức.

Phật A Di Đà đã thực hành được toàn bộ, nên công đức rất lớn. Chúng ta đọc hằng ngày, học tập hằng ngày, giảng hằng ngày, nhưng không thực hành thì đều là giả, không phải thật, vẫn trôi lăn trong luân hồi lục đạo như thường. Phải sanh tử như thế nào thì sanh tử như thế đó, không thể không nắm bắt điều này.

Thứ ba “Lễ Phật hiện quang, thử hội tứ chúng”, thử hội là thế giới Cực Lạc. Tứ chúng là hai chúng xuất gia và hai chúng tại gia. Điều thấy thế giới Cực Lạc, Phật A Di Đà. Thử hội chính là chúng hiện tại của chúng ta, hội

hiện tiền của chúng ta, thật tu sẽ có cảm ứng. Trong kinh nói rất hay, đó không phải là giả: “Nhớ Phật niệm Phật, hiện tiền đương lai chắc chắn thấy Phật”. Chúng ta cũng từng thấy và nghe nói rất nhiều, có một vài đạo tràng, có cảm ứng hiện tiền. Nhìn thấy hoa sen, nhìn thấy ánh sáng của Phật, thấy Phật A Di Đà, Bồ Tát Quán Thế Âm. Đây đều là điềm lành, chứ không phải mê tín, không phải do người làm, con người không biến ra được. Không phải chỉ một người nhìn thấy, thậm chí còn có người quay phim, chụp ảnh lại. Khi ở nước ngoài, họ cầm đến cho tôi xem. Đây là Chư Phật Bồ Tát làm nhân chứng, đề khuyến khích quý vị, nói rằng công đức tu hành của chúng ta không bao giờ mất đi hay tổn giảm, giúp quý vị tăng trưởng tín tâm, dụng ý chính là ở đây. Thế nên thấy được, nghe được, tiếp xúc được, nên tăng trưởng lòng tin. Nỗ lực tinh tấn, cầu sanh Tịnh độ là đúng. Khiến người thấy đạt được lợi ích, người nghe sinh lòng tin. Lợi ích này chính là tăng trưởng lòng tin, không còn hoài nghi.

Bốn là hiện biên địa nghi thành. Chưa đoạn tận nghi hoặc, nhưng vẫn niệm Phật tu thiện, người nguyện sanh Cực Lạc được sanh vào đây. Hạng người này không phải số ít, họ ôm tâm thái như thế nào? Thử xem, cũng niệm rất siêng năng. Nếu như có thể giới Cực Lạc, coi như chúng ta đã thành tựu, không có thì sao? Không có thì thôi, dù sao niệm Phật cũng không phải việc xấu. Họ mang nghi hoặc này đi vãng sanh, sanh đến thế giới Cực Lạc không có phẩm vị. Phẩm là gì? Phẩm vị, giống như học sinh lớp chính thức vậy, họ không thể, không vào được. Họ phải ra bên ngoài học lớp dự bị trước, khi nào họ tin thật, đoạn nghi, mới nhập phẩm vị, chính là hạ hạ phẩm vãng sanh. Nhất định họ được hạ hạ phẩm, hạ trung phẩm, hạ thượng phẩm, đi lên từng tầng như vậy. Đây là mang theo tâm hoài nghi, quả rất thiệt thòi, nhưng cũng rất tốt, vì họ không bị đọa lạc.

Thời gian ở trong nghi thành là 500 năm, 500 năm này, không phải 500 năm của thế giới Cực Lạc, là 500 năm của nhân gian. Cũng chính là vãng sanh đến Nghi thành suốt 500 năm, mới có thể vào phẩm vị. 500 năm là thời gian dài nhất, cũng có người ở trong Nghi thành mấy ngày liền được nhập phẩm vị, đó là gì? Họ giác ngộ. Họ nhận ra sai lầm, hoài nghi là sai, nên vừa sám hối thì chướng ngại không còn, sức mạnh sám hối quả thật không thể nghĩ bàn! Tự mình phải thật tâm sám hối.

Xưa nay, những ác nghiệp con tạo ra, đều do tham sân si từ vô thi kiếp, phát sinh ra từ nơi thân miệng ý. Điều này chứng minh, chúng ta tạo tội nghiệp, tạo tội nghiệp phải tính từ trong quá khứ, từ nhiều đời kiếp trong quá khứ đến nay. Chúng ta tạo nhiều tội nghiệp, không chỉ trong đời này, đời này

không làm, hiện đời quý vị có làm chăng? Đời trước có làm chăng? Đời đời kiếp kiếp, nếu quý vị không tạo nghiệp, tại sao lại bị luân hồi? Mặc dù quý vị đang trôi lăn trong luân hồi, nhưng phải nghĩ đến, chắc chắn chúng ta đang tạo nghiệp. Mặc dù đang luân hồi, cũng có thể khẳng định ở trong ác đạo thời gian dài, thời gian ở thiện đạo ngắn. Là đạo lý gì? Nếu như chúng ta bình tâm nỗ lực phản tỉnh, hôm nay từ sáng đến tối, ác niệm của tôi nhiều hay thiện niệm nhiều, sẽ hiểu được. Ý niệm vì mình nhiều, ý niệm vì người khác ít, đây chính là tội nghiệp. Người thế gian không cho rằng đây là tội nghiệp, nhưng Phật pháp cho rằng đây là tội nghiệp, vì sao? Cửa ải đầu tiên của Phật pháp là phá ngã chấp. Mỗi niệm vì mình là tăng trưởng ngã chấp, không phá được ngã chấp. Không phá được ngã chấp, thì quả vị Tu đà hoàn của tiểu thừa không thể chứng được.

Như đại thừa Kinh Hoa Nghiêm, quý vị không đạt được sơ tín vị của thập tín vị Bồ Tát, vì sao vậy? Vì phải phá ngã chấp. Kinh Kim Cang nói: “Vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng”, mới là sơ tín Bồ Tát, mới là Tu đà hoàn quả. Thế nên không thể vì mình, như vậy là sai, vì mình là vĩnh viễn trôi lăn trong luân hồi lục đạo!

Bao nhiêu năm nay, tôi khuyến khích mọi người, tôi dạy đại chúng 16 chữ: Buông bỏ tự tư tự lợi, buông bỏ danh văn lợi dưỡng, buông bỏ ngũ dục lục trần, buông bỏ tham sân si mạn, tôi nói rất rõ ràng. Thật sự làm được 16 chữ này, tôi nói tôi đưa quý vị đi đâu? Đưa đến cửa Phật, nhưng chưa vào, vì sao vậy? Vì đây là tiêu chuẩn của tôi. Muốn vào, phải dùng tiêu chuẩn của Phật, tiêu chuẩn của tôi không thể vào cửa. Tôi chỉ có thể đưa quý vị đến cửa, muốn đi vào thì sao? Quý vị nhất định phải tuân thủ tiêu chuẩn của Phật, tiêu chuẩn của Phật là phải đoạn kiến hoặc. Cái đầu tiên của kiến hoặc là thân kiến, thứ hai là biên kiến, thứ ba kiến thủ kiến, thứ tư kiến thủ kiến, sau cùng là tà kiến. Đoạn tận năm loại kiến hoặc, quý vị chứng được quả vị Tu đà hoàn, đó gọi là sơ quả tiểu thừa.

Trong đại thừa, quý vị là sơ tín của thập tín vị, chính thức vào lớp một tiểu học của đại thừa, lên trên còn bao nhiêu cấp bậc? 51, giống như đi học vậy, 51 lớp là tốt nghiệp, bây giờ quý vị mới lớp một, quả thật không dễ. Thế nên chúng ta mỗi niệm đều nghĩ đến mình, điều này rất phiền phức. Mỗi niệm đều đang tăng trưởng ngã chấp, không giảm nhẹ ngã chấp.

Đức Phật rất từ bi, biết điều này rất khó, tập khí chúng sanh quá nặng, nên dạy chúng ta bắt đầu thực hành từ đâu? Đầu tiên phải bắt đầu từ việc buông bỏ ngã sở, dễ hơn, vì sao vậy? Tôi sở hữu gọi là vật ngoài thân, đầu tiên phải buông bỏ từ điểm này, sau cùng buông bỏ thân này. Chúc mừng,

quý vị đã vào cửa, vào được cửa công phu sẽ tăng trưởng, vì sao? Vì vào cửa chính là chúng vị bất thoái, sơ quả, đại thừa sơ tín vị. Họ chúng được quả vị này, sẽ không còn thoái chuyển đọa vào phàm phu, đã đạt được một loại bất thoái trong ba loại bất thoái. Tuy chưa ra khỏi luân hồi lục đạo, vì phiền não tập khí họ rất nặng, nhưng chắc chắn họ không đọa vào ba đường ác, bảo đảm không đọa vào ba đường ác.

Bất luận có Phật xuất thế hay không, nhưng họ vẫn lui tới bảy lần ở cõi trời cõi người, rồi chúng quả A la hán. Có Phật xuất thế họ là A la hán, không có Phật xuất thế họ là Bích Chi Phật, Độc Giác. Không cần đợi đến đời thứ tám, tới lui cõi trời cõi người bảy lần. Còn đại thừa thì sao? Thất tín vị Bồ Tát, từ sơ tín đến thất tín trong thập tín. Sơ tín ngang bằng với Tu đà hoàn, thất tín bằng với A la hán. Do đó việc của thập tín vị chúng ta rất rõ ràng. Thập tín vị là mười pháp giới, sơ tín đến lục tín chưa rời luân hồi lục đạo, họ ở đâu? Cõi trời cõi người. Đại khái nhị tín vị, còn đến nhân gian một lần, tam tín vị trở lên không còn đến nhân gian, họ ở đâu? Họ ở Dục giới thiên, Sắc giới thiên, hai tầng trời này, trong hai tầng trời này còn lui tới nhân gian. Nên nếu chúng ta phối hợp vị thứ, A la hán tứ quả tứ hướng. Sơ quả hướng, điều này không nói, vì không có vị thứ, sơ quả mới có vị thứ. Sơ quả đồng bậc với sơ tín của thập tín vị trong Kinh Hoa Nghiêm. Nhị tín vị chính là nhị quả hướng, tam tín vị là nhị quả. Tứ tín vị là tam quả hướng, ngũ tín vị là tam quả. Lục tín vị là tứ quả hướng, thất tín vị chứng tứ quả A la hán, ra khỏi lục đạo. Đó chính là Thanh văn trong tứ thánh pháp giới. Họ nâng cao thêm, cao thêm một bậc chính là Duyên giác, Duyên giác là bát tín. Trên Duyên giác là Bồ Tát, chính là Bồ Tát của tứ thánh pháp giới, Bồ Tát là cửu tín. Lên trên nữa chính là Phật, Phật của mười pháp giới, Phật là thập tín. Đây chính là thập tín Bồ Tát trong Kinh Hoa Nghiêm. Phối hợp với tiểu thừa rất rõ ràng, những vẫn chưa ra khỏi mười pháp giới. Điều kiện ra khỏi mười pháp giới, cần phải buông bỏ khởi tâm động niệm. Không khởi tâm, không động niệm gọi là phá vô minh. Đoạn tận vô minh, mười pháp giới không còn, thế nên mười pháp giới là giả, không phải thật.

Quý vị có nghiệp mười pháp giới, liền thấy được mười pháp giới. Không có nghiệp mười pháp giới, mười pháp giới sẽ biến mất. Quý vị có nghiệp lục đạo, sẽ thấy được lục đạo. A la hán không có nghiệp lục đạo, nên không có lục đạo. Đức Phật dạy cho chúng ta thật tướng các pháp, như vậy, như vậy. Đây là thật không phải giả.

Không khởi tâm, không động niệm, cần phải huấn luyện ngay trong đời sống hằng ngày. Không luyện được, nhưng luyện vẫn tốt hơn, luôn tồn tại

một chút hình ảnh, nên luyện tập! Luyện tập không chấp trước, không phân biệt, đây gọi là chân công phu. Thế nên tu hành có công phu, công phu là gì? Công phu là buông bỏ. Quý vị thực hành, phải luyện tập không nên so đo tính toán trong đời thường, so đo tính toán là chấp trước. Nghĩa là không chấp trước không phân biệt, không khởi tâm không động niệm, luyện công phu này. Chân công phu, chắc chắn được vãng sanh. Nếu không chịu buông bỏ, thì thiệt thòi rất lớn, không ra khỏi luân hồi lục đạo. Không ra khỏi luân hồi, phải thường nghĩ đến luân hồi khổ! Nó quá khổ, hà tất như thế? Những điều này, ngoài kinh Phật ra, không có ai nói rõ ràng.

Từ đó cho thấy Chư Phật Bồ Tát từ bi. Ngài đã chứng quả nên hiểu rõ. Ngài đem tất cả những gì chứng được, thấy được, nghe được đều nói với chúng ta. Khiến chúng ta có năng lực phân biệt đâu là thật, đâu là giả. Giả cần phải buông bỏ, thật phải nắm bắt. Trong đời này chúng ta có thể được cứu.

Biên địa nghi thành, là vì chưa đoạn nghi hoặc, nhưng họ vẫn niệm Phật tu thiện, nguyện sanh Cực Lạc, nên họ sanh vào biên địa. Thực tế mà nói, sanh đến biên địa cũng không tệ, vì sao vậy? Vì vĩnh viễn thoát ly mười pháp giới. Lâu nhất ở biên địa không quá 500 năm, nhất định họ giác ngộ. Chúng ta tin oai thần của Phật A Di Đà, giúp họ đoạn nghi sanh tín.

Sau cùng, phần thứ năm, phần lưu thông của kinh này. Tán thán niệm Phật, “khuyên u thử kinh sanh đạo sư tướng”. Khen ngợi niệm Phật, khuyên nên lấy kinh này làm đạo sư. Tương lai tất cả các kinh đều bị hủy diệt, chỉ lưu lại duy nhất kinh này, thường niệm không gián đoạn, sẽ chứng được đạo quả rất nhanh. Đây là điều chúng ta nhất định cần phải biết.

Đức Thế Tôn tán thán niệm Phật, mà còn khuyên chúng ta coi bộ kinh này như vị đạo sư. Đạo sư là Phật, ngài đến chỉ đạo chúng ta, dẫn dắt chúng ta thoát ly luân hồi, thoát ly mười pháp giới. Nên tôn trọng đối với kinh này, kinh này là pháp bảo chân thật. Trong kinh này có một phẩm: Như người nghèo được của báu. Chúng sanh trong lục đạo đều nghèo khổ, không có trí tuệ. Luân hồi trong lục đạo, oan oan tương báo, không bao giờ dứt, khổ không cùng tận. Đạt được bộ kinh này có thể giải thoát, có thể vĩnh viễn thoát ly luân hồi lục đạo. Thế nên phải xem bộ kinh này như của báu.

Ở thế gian này, cần nhất là phải vứt bỏ sạch sẽ mọi thứ, nhưng phải nắm vững bộ kinh này. Phải siêng năng học tập, thường xuyên đọc tụng, biết bao nhiêu nói bấy nhiêu, hoan hỷ diễn thuyết cho người khác. Một người cũng nói, hai người cũng nói, ở đâu cũng có thể nói, không câu nệ bất cứ hình thức

nào. Quý vị giảng lần nào thì có chỗ ngộ lần đó. Giảng cho người khác nghe, chính là bố thí công đức, bố thí pháp, bố thí vô úy. Trong đó còn có bố thí tài, tài là gì? Nội tài. Tôi bố thí thời gian của mình cho họ, bố thí tinh thần, thể lực của mình cho họ. Nói một tiếng thì phải bỏ ra một tiếng, đây là vật chất, vật chất là của cải. Nên khi giảng kinh dạy học cho người khác, không câu nệ thời gian dài hay ngắn. Năm phút cũng bao gồm ba loại bố thí, nói một tiếng cũng đủ ba loại bố thí, tài, pháp, vô úy đều đầy đủ.

Nếu nói theo pháp thế gian, quý vị giàu có, thông minh trí tuệ, mạnh khỏe trường thọ, làm sao có được những điều này? Hoan hỷ vì người khác diễn thuyết. Diễn rất quan trọng, diễn là gì? Biểu diễn cho người khác thấy, tôi làm ra như vậy cho quý vị xem. Thật ra tôi cũng không cố ý để quý vị xem, vì sao vậy? Tự nhiên biến hiện ra như thế, làm gì có chuyện cố ý cho người ta thấy? Không phải vậy, tự nhiên khởi biến hóa. Trước đây tâm trôi nổi nóng nảy, hiện nay tâm rất an lạc, nó đã thay đổi. Trước đây ngu si, bây giờ cảm thấy có chút trí tuệ, không như ngày xưa. Trước đây gặp người khác không cười, hiện nay gặp người khác miệng luôn mỉm cười, như Bồ Tát Di Lặc vậy. Họ đã thay đổi, con người sẽ thay đổi.

Tương lai kinh bị hủy diệt, chỉ lưu lại duy nhất bộ kinh này. Câu này quan trọng hơn tất cả, Phật pháp sẽ diệt, còn bao lâu? Còn 9000 năm. Theo niên đại của các bậc cổ đức, Đức Thế Tôn diệt độ đến nay là 3038 năm. Thời mạt pháp là một vạn năm, chánh pháp 1000 năm, tượng pháp 1000 năm. Pháp của Phật được lưu chuyển, tức thời gian ảnh hưởng của ngài, có một vạn 2000 năm, hiện nay đã trải qua 3038 năm. Vậy thời mạt pháp, chúng ta là 1000 năm thứ hai, mới 38 năm. Thời gian ở sau còn dài, địa cầu sẽ không hủy diệt, vì bánh xe pháp của Phật ở trên địa cầu này mà nói, tức là chỉ lưu chuyển trên địa cầu. Trên địa cầu có thiên tai, nhưng địa cầu sẽ không diệt vong. Địa cầu sẽ không hủy diệt, vì có Phật lực gia trì.

Chỉ là hiện nay nhân tâm bất thiện, chỉ tin khoa học, không tin Phật pháp, nên địa cầu chiêu cảm rất nhiều thảm họa. Những thảm họa này đều là cảnh cáo chúng ta, cũng là trừng phạt chúng ta, chính là ý này. Nếu chúng ta hiểu được, giác ngộ quay đầu, những thảm họa này sẽ không xảy ra. Nó giảm nhẹ từ từ, đến sau cùng là biến mất, thế giới thái bình.

“Thường niệm bất tuyệt, tắc đắc đạo tiệp”. Thường xuyên đọc kinh niệm Phật không gián đoạn, tương lai đạt đạo, đạo là gì? Chính là thanh tịnh bình đẳng giác ngộ như trên đề kinh nói. Rất nhanh, quý vị rất nhanh đạt đạo.

“Nhu thị diệu pháp hạnh thính văn, ung thường niệm Phật nhi sanh hỷ”. Hai câu này là kinh văn, là Đức Thế Tôn khuyên chúng ta. Nhu thị diệu pháp là chỉ bộ kinh này, chúng ta may mắn nghe được, nên thường niệm Phật mà sanh hoan hỷ, pháp hỷ sung mãn. Ngài khuyên trồng phước đức tu thiện, niệm Phật phát nguyện, vãng sanh về cõi tây phương. Đây là đoạn lớn thứ tư sau cùng. Ông phân cuốn sách này thành bốn quyển. Đây là đoạn lớn thứ tư, từ phẩm 30 đến phẩm 48. Đại ý trong một đoạn lớn này, chia thành năm trọng điểm, giới thiệu đơn giản cho chúng ta. Lần này ở Nhật Bản, chúng ta chia sẻ đoạn này, đến đây là kết thúc một đoạn.

Hết tập 454